

## TÓM TẮT QUY ĐỊNH VỀ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ DÀNH CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Từ ngày 15/02/2023 dịch vụ Chuyển tiền quốc tế tại các tổ chức tín dụng tại Việt Nam sẽ tuân thủ theo thông tư 20/2022/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước, trong đó có các điểm nổi bật như sau:

### 1. Phần 1: Các điểm mới của Thông tư 20/2022/TT-NHNN

STT	NỘI DUNG	QUY ĐỊNH
1	Các trường hợp mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài cho <b>mục đích tài trợ, viện trợ của tổ chức</b>	Bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cam kết, thỏa thuận giữa Nhà nước, Chính phủ,... với nước ngoài</li> <li>• Khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh</li> <li>• Tài trợ chương trình/quỹ/dự án do tổ chức trong nước và/hoặc tổ chức ở nước ngoài trong các lĩnh vực: văn hóa, giáo dục, y tế.</li> </ul>
2	Các trường hợp mua, chuyển tiền một chiều ra nước ngoài của <b>tổ chức để phục vụ mục đích khác</b>	Bao gồm: Trả thưởng; Phân bổ tiền tài trợ cho các thành viên dự án; Hoàn trả tiền tài trợ, ....
3	Hạn mức chuyển tiền trong trường hợp mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài cho mục đích chuyển tiền một chiều của <b>người cư trú là công dân Việt Nam</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Học tập, chữa bệnh:</b> Theo thông báo của nước ngoài. Đối với chi phí sinh hoạt và chi phí khác có liên quan (không có thông báo của nước ngoài), mức tối đa trên năm căn cứ vào mức thu nhập bình quân đầu người của quốc gia đến/đang sinh sống công bố gần nhất trên trang điện tử của Ngân hàng Thế giới.</li> <li>• <b>Công tác, du lịch, thăm viếng, trợ cấp nhân thân:</b> Mức tối đa trên năm căn cứ vào mức thu nhập bình quân đầu người của quốc gia đến/đang sinh sống công bố gần nhất trên trang điện tử của Ngân hàng Thế giới.</li> <li>• <b>Trả các loại phí, lệ phí; phí thủ tục định cư:</b> Theo thông báo của nước ngoài.</li> <li>• <b>Chuyển tiền thừa kế:</b> Theo giá trị tài sản được hưởng theo quy định pháp luật về thừa kế.</li> <li>• <b>Định cư:</b> Theo giá trị tài sản hình thành tại Việt Nam trước khi nhập quốc tịch nước ngoài hoặc trước khi được phép cư trú ở nước ngoài cho mục đích định cư.</li> </ul>
4	Quy định chi tiết <b>các giao dịch vắng lai khác của người cư trú là tổ chức và cá nhân</b>	Bao gồm: Tạm nhập, tái xuất; Đóng góp BHXH; Khoản tiền phạt, bồi thường do làm hư hỏng tài sản, gây thương tích mà chưa được bảo hiểm chi trả...

## 2. Phần 2: Trách nhiệm của Khách hàng

- Cung cấp đầy đủ các thông tin về tổ chức, cá nhân mua, chuyển, mang ngoại tệ và tổ chức, cá nhân thụ hưởng cho ngân hàng được phép và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các thông tin đã cung cấp cho ngân hàng được phép.
- Xuất trình các giấy tờ, chứng từ khi mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài phục vụ cho các mục đích chuyển tiền một chiều của cá nhân và thanh toán, chuyển tiền đối với các giao dịch vãng lai khác theo quy định của ngân hàng được phép.
- Xuất trình các giấy tờ, chứng từ chứng minh mục đích tài trợ, nguồn tài trợ, quyết định phê duyệt mức tài trợ của người đại diện hợp pháp của tổ chức, văn bản cam kết về tính hợp pháp của nguồn tiền và các giấy tờ, chứng từ khác theo quy định của ngân hàng được phép khi mua, chuyển, mang ngoại tệ cho mục đích chuyển tiền một chiều của tổ chức.
- Người cư trú là tổ chức chuyển tiền ra nước ngoài cho mục đích tài trợ, viện trợ từ nguồn tiền đóng góp tự nguyện có trách nhiệm xuất trình: (i) Văn bản về việc huy động, tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện để tài trợ, viện trợ; (ii) Danh sách bao gồm tên, địa chỉ (nếu có) kèm theo số tiền của tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện; (iii) Chứng từ chứng minh số tiền đã nhận được từ nguồn đóng góp tự nguyện; (iv) Văn bản cam kết của tổ chức về việc tổ chức chỉ mở một tài khoản tại một ngân hàng được phép để tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện; và (v) Các giấy tờ, chứng từ khác theo quy định của ngân hàng được phép.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các loại giấy tờ, chứng từ đã xuất trình cho ngân hàng được phép.
- Không được sử dụng một bộ hồ sơ chứng từ để mua, chuyển, mang ngoại tệ vượt quá số tiền ghi trên giấy tờ, chứng từ có liên quan, các mức ngoại tệ mua, chuyển, mang ra nước ngoài quy định tại Thông tư 20/2022/TT-NHNN tại một hoặc nhiều ngân hàng được phép.
- Sử dụng ngoại tệ tiền mặt mua tại ngân hàng được phép đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Không được mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- Người cư trú là tổ chức chuyển tiền ra nước ngoài cho mục đích tài trợ cho các chương trình, các quỹ, dự án do tổ chức trong nước và/hoặc tổ chức ở nước ngoài thành lập nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích phát triển trong các lĩnh vực: văn hóa, giáo dục (tài trợ học bổng), y tế chỉ được mua, chuyển ngoại tệ tại một ngân hàng được phép trong toàn bộ quá trình thực hiện tài trợ cho mỗi chương trình, quỹ, dự án.
- Người cư trú là tổ chức, cá nhân khi thực hiện thanh toán, chuyển tiền ra nước ngoài để mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài ngoài có trách nhiệm tuân thủ quy định tại Thông tư 20/2022/TT-NHNN, quy định về mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài thông qua các Sở Giao dịch hàng hóa tại Việt Nam có liên thông với Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài và quy định có liên quan.
- Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư 20/2022/TT-NHNN và các quy định của pháp luật có liên quan.

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ  
TRÊN IBANKING DÀNH CHO KHCN**

Mục lục	Trang
1. Đề nghị chuyển tiền .....	4
1.1. Đường dẫn.....	4
1.2. Tạo đề nghị chuyển tiền .....	4
2. Tra cứu chuyển tiền .....	8
2.1. Đường dẫn.....	8
2.2. Tra cứu chuyển tiền.....	8
2.3. In bản điện SWIFT đề nghị chuyển tiền .....	9
3. Đề nghị tu chỉnh chuyển tiền .....	9
3.1. Đường dẫn.....	9
3.2. Tạo đề nghị tu chỉnh chuyển tiền/đề nghị khác.....	9
4. Tra cứu tu chỉnh chuyển tiền .....	10
4.1. Đường dẫn.....	10
4.2. Tra cứu tu chỉnh chuyển tiền.....	10
4.3. In bảng điện đề nghị tu chỉnh chuyển tiền .....	11
5. Quản lý các giao dịch chuyển tiền quốc tế .....	11
5.1. Đường dẫn.....	11
5.2. Tra cứu giao dịch.....	11
5.3. Xem lịch sử giao dịch .....	12
5.4. Sao chép yêu cầu.....	12
5.5. Chỉnh sửa/ Hủy giao dịch chưa hoàn tất.....	12

## 1. Đề nghị chuyển tiền

### 1.1. Đường dẫn

Chuyển tiền quốc tế → Chuyển tiền quốc tế → Đề nghị chuyển tiền.

(Overseas Funds Transfer → Overseas Funds Transfer → Request Funds Transfer).



### 1.2. Tạo đề nghị chuyển tiền

#### a. Nguyên tắc chung:

- Có hai cách tạo đề nghị chuyển tiền T/T:
  - Cách 1: tạo mới hoàn toàn.
  - Cách 2: sử dụng giao dịch đã tạo, chọn chức năng “sao chép yêu cầu” và chỉnh sửa thông tin phù hợp.
- Nhập nội dung chuyển tiền T/T vào các bảng (tab) sau:
  - Thông tin chung.
  - Các bên liên quan.
  - Nội dung thanh toán.
  - Phí.
  - Thông tin khác.
- Nhập thông tin vào các trường bắt buộc (trường có dấu \*) trước khi chuyển sang bảng khác.
- Không nhập các ký tự: { } [ ] \* & % \$ # @ ! \_ ? > < (Hệ thống sẽ hiển thị cảnh báo nếu thông tin nhập không phù hợp).

#### b. Tạo đề nghị chuyển tiền T/T

- Bảng Thông tin chung (*General Details*)

Tên trường	Ghi chú
Loại hình giao dịch ( <i>Transaction Type</i> )	Chọn “Chuyển tiền khác” ( <i>Other</i> ) trong danh sách sẵn có và thêm thông tin vào ô trống bên cạnh.  Loại giao dịch:* Chuyển tiền khác CHUYENTIENDUHOCC  Mã điện: CRED
Mã điện ( <i>Bank Operation Code</i> )	Mặc định là “CRED”.
Loại tiền/trị giá yêu cầu chuyển ( <i>Currency/Instructed Amount</i> )	Chọn trong danh sách sẵn có, dấu thập phân mặc định là dấu “,”, số lượng số thập phân là 2 (không áp dụng cho đồng JPY, VND).  Loại tiền/Trị giá yêu cầu chuyển:* USD 20,50

- Bảng Các bên liên quan (*Parties*)

Tên trường	Ghi chú
------------	---------

<p>Khách hàng ra lệnh (<i>Ordering Customer</i>)</p>	<p>Nhập tên, số Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Passport và địa chỉ. Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nên nhập tên và địa chỉ giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh.</li> <li>+ Chỉ nhập được tối đa 4 dòng, mỗi dòng tối đa 35 ký tự. Nếu nội dung cần nhập nhiều hơn 4 dòng thì nhập thêm tại bảng Thông tin khác.</li> </ul> <p>Khách hàng ra lệnh (dòng 1):* <input type="text" value="NGUYEN THANH AN"/></p> <p>Khách hàng ra lệnh (dòng 2): <input type="text" value="A25 KHU NAM LONG"/></p> <p>Khách hàng ra lệnh (dòng 3): <input type="text" value="PHUONG PHU THUAN"/></p> <p>Khách hàng ra lệnh (dòng 4): <input type="text" value="Quan 7"/></p>
<p>Ngân hàng trung gian (<i>Intermediary Institution</i>)</p>	<p>Nhập thông tin ngân hàng trung gian của ngân hàng thụ hưởng (nếu có).</p>
<p>Ngân hàng thụ hưởng (<i>Account with Institution</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ “Ngân hàng thụ hưởng”: nhập tối đa 4 dòng, mỗi dòng tối đa 35 ký tự.</li> <li>+ “Mã Ngân hàng”: chỉ nhập 8 hoặc 11 ký tự.</li> <li>+ Chip UID no./Chip ABC no./Fedwire no./BSB no./Transit no.: nhập tối đa 9 chữ số.</li> <li>+ “Yêu cầu khác”: nhập tối đa 35 ký tự.</li> </ul> <p>Ngân hàng thụ hưởng (dòng 1):* <input type="text" value="BANK OF AMERICA"/></p> <p>Ngân hàng thụ hưởng (dòng 2): <input type="text" value="NEWYORK"/></p> <p>Ngân hàng thụ hưởng (dòng 3): <input type="text" value="ADD:222 BROADWAY"/></p> <p>Ngân hàng thụ hưởng (dòng 4): <input type="text" value="USA"/></p> <p>Mã ngân hàng: <input type="text" value="BOFAUS3NXXX"/></p>
<p>Người thụ hưởng (<i>Beneficiary Details</i>)</p>	<p>Nhập thông tin người thụ hưởng, bao gồm: tên – địa chỉ và số tài khoản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ “Số tài khoản”: tối đa 34 ký tự.</li> <li>+ “Người thụ hưởng”: tối đa 4 dòng, mỗi dòng tối đa 35 ký tự. Nếu nội dung cần nhập nhiều hơn 4 dòng thì nhập thêm tại bảng Điều kiện thêm.</li> </ul>

Số tài khoản:*	0123456789
Người thụ hưởng (dòng 1):*	LE THI THU PHUONG
Người thụ hưởng (dòng 2):	ADD:123 BROADWAY
Người thụ hưởng (dòng 3):	NEWYORK
Người thụ hưởng (dòng 4):	USA

• Bảng Nội dung thanh toán (Payment Details)

Tên trường	Ghi chú
Diễn giải thanh toán (Remittance Information (Payment for...))	Nhập thông tin thanh toán, mỗi dòng tối đa 35 ký tự  Số hợp đồng (dòng 1):* <u>CTDUHOCCHOCON</u>

• Bảng Phí (Charges)

Tên trường	Ghi chú
Thông tin phí (Details of Charges)	Chọn trong danh sách sẵn có (mặc định là phí SHA)

• Bảng Thông tin khác (Additional Instruction)

Tên trường	Ghi chú
Hàng hóa/dịch vụ (Goods/ Service)	+ Nhập thông tin vào ô trống bên cạnh.  Hàng hóa/Dịch vụ:* <u>CTDUHOC</u>
Mua ngoại tệ (Buy Foreign Currency)	+ “Mua ngoại tệ” (Buy Foreign Currency): chọn trong danh sách sẵn có giá trị Có(Yes) / “Không” (No) + “Tài khoản ghi nợ cho phần trị giá KHÔNG mua ngoại tệ” (Account debited for the remain value unbought (if any)): chọn tài khoản trong danh sách sẵn có + “Tài khoản ghi nợ để mua ngoại tệ” (Account debited for currency bought): chọn tài khoản ghi nợ cho phần trị giá mua bán ngoại tệ trong danh sách sẵn có + “Số tiền mua ngoại tệ” (Amount of currency bought): phải nhập nếu trường “Mua ngoại tệ” (Buy Foreign Currency) đã chọn “Có” (Yes). Trị giá mua ngoại tệ phải bằng hoặc thấp hơn trị giá giao dịch chuyển tiền + “Tỷ giá” (Exchange Rate): Nhập tỷ giá đã chốt với CN/PGD + “Yêu cầu khác” (Other): Tối đa 500 ký tự

	<p>Mua ngoại tệ:* <input type="text" value="Có"/></p> <p>Tài khoản ghi nợ cho phần không mua ngoại tệ (nếu có): <input type="text" value="Chọn"/></p> <p>Tài khoản ghi nợ để mua ngoại tệ: <input type="text" value="(VND) - 060073417875"/></p> <p>Số tiền mua ngoại tệ: <input type="text" value="20,5"/></p> <p>Tỷ giá: <input type="text" value="23500"/></p> <p><small>Sacombank có thể liên hệ Quý khách hàng để cập nhật tỷ giá thực tế giao dịch (nếu cần)</small></p> <p>Yêu cầu khác: <input type="text"/></p>
Tài khoản thu phí <i>(Collect charge from)</i>	Chọn tài khoản thu phí trong danh sách sẵn có
Cam kết bổ sung chứng từ <i>(Commitment for supplementing docs)</i>	Không chọn
Chỉ dẫn khác <i>(Other Instructions)</i>	Nhập tối đa 500 ký tự
Phần dành cho Ngân hàng <i>(For Bank Only)</i>	Không sử dụng
Đính kèm tập tin <i>(Upload Attachment)</i>	<p>Tối đa 10 tập tin, mỗi tập tin không quá 10MB</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px;"> <p style="text-align: center;"> <span style="background-color: #0070C0; color: white; padding: 2px 10px;">QUAY LẠI DANH SÁCH</span> <span style="background-color: #FFA500; color: white; padding: 2px 10px; margin-left: 10px;">ĐÍNH KÈM TẬP TIN</span> <span style="background-color: #0070C0; color: white; padding: 2px 10px; margin-left: 10px;">TIẾP TỤC</span> </p> <p>Đính kèm tập tin</p> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; min-height: 40px;"> <p>Đính kèm tập tin</p> <div style="float: right; margin-top: 5px;"> <input type="button" value="CHỌN"/> <input type="button" value="CHỌN"/> </div> </div> </div>

### c. Lưu đề nghị chuyển tiền đã tạo

Có 2 cách lưu:

- Chọn nút “Lưu” ở cuối mỗi bảng để lưu thông tin đã nhập.
- Chọn nút “Tiếp tục” hoặc chọn bảng tiếp theo và hệ thống sẽ tự động lưu thông tin đã nhập ở bảng trước. Khi đó, số tham chiếu IB sẽ xuất hiện.

Lưu ý: Có thể sử dụng chức năng “Tra cứu yêu cầu chưa hoàn tất” để chỉnh sửa/ tiếp tục hoàn thiện đề nghị chuyển tiền TT vào một thời điểm khác.

### d. Hoàn tất đề nghị chuyển tiền

Sau khi đã nhập đầy đủ nội dung và đính kèm chứng từ liên quan (nếu có), User khởi tạo hoàn tất đề nghị chuyển tiền TT như sau:

- Nhấp nút “Tiếp tục” → Hiện thị màn hình “Xác nhận thông tin giao dịch”.
- Tại màn hình “Xác nhận thông tin giao dịch”.
  - Nhấp vào từ “Tại đây” để xem nội dung điều khoản và điều kiện và nhấp vào ô vuông sau câu “Tôi (Chúng tôi) đã đọc và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện đính kèm”. Lưu ý: Đây là thao tác bắt buộc.

**Điều khoản và Điều kiện**

Tôi (Chúng tôi) đã đọc và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện đính kèm [tại đây](#)

(Nhấp chọn vào chữ "Tại đây" để xem chi tiết nội dung Điều khoản và Điều kiện)

- Nhập mã xác thực hoàn tất giao dịch bằng 1 trong 2 cách:
  - + Cách 1: Nhận mã xác thực OTP qua SMS: Nhấp nút "Generate OTP" → Nhập mã xác thực OTP vừa được gửi đến người sử dụng thông qua SMS.
  - + Cách 2: Nhận mã xác thực OTP qua Token: Nhập mã xác thực OTP từ thiết bị Token cung cấp.
  - + Cách 3: Nhập mã xác thực từ Msign hoặc Mconnected.
- Nhấp nút "Gửi" để gửi đề nghị chuyển tiền TT đến Ngân hàng.
- Tải nội dung đề nghị chuyển tiền TT: Chọn định dạng tập tin (PDF hoặc XLS) tại trường "Tải về".

## 2. Tra cứu chuyển tiền

### 2.1. Đường dẫn

Chuyển tiền quốc tế → Chuyển tiền quốc tế → Tra cứu chuyển tiền.

(Overseas Funds Transfer → Overseas Funds Transfer → View Amended Funds Transfer).



### 2.2. Tra cứu chuyển tiền


- Hệ thống mặc định hiển thị toàn bộ các đề nghị chuyển tiền T/T đã tạo khi vào đường dẫn nêu trên.
- Tra cứu đề nghị chuyển tiền dựa vào một hoặc nhiều tiêu chí bên dưới và **nhấp vào nút "Tìm kiếm"**.


**Tìm kiếm**

Số tham chiếu IB	Số tham chiếu FT
<input type="text" value="884230"/>	<input type="text"/>
Trạng thái	Ngày xử lý (từ ngày...) (dd-MM-yyyy)
<input type="text" value="Đã thực hiện"/>	<input type="text" value="22-02-2021"/>
Ngày xử lý (đến ngày...) (dd-MM-yyyy)	Người thụ hưởng
<input type="text" value="22-02-2021"/>	<input type="text"/>
Loại tiền	Trị giá từ
<input type="text" value="USD"/>	<input type="text"/>

Tiêu chí tìm kiếm	Ghi chú
Số tham chiếu IB <i>(IB Reference)</i>	Nhập số IB ref của đề nghị chuyển tiền đã tạo
Số tham chiếu FT <i>(FT Number)</i>	Nhập số FT của đề nghị chuyển tiền sau khi đã được chuyển ra nước ngoài thành công
Ngày xử lý	Nhập khoảng thời gian xử lý của đề nghị chuyển tiền. Lưu ý: + Nhập theo định dạng DD-MM-YYYY, hoặc



(Processed From/To)	+ Nhấp chuột vào biểu tượng  và chọn ngày phù hợp
Trạng thái (Status)	Chọn trong danh sách sẵn có: + Đã thực hiện (mặc định) + Đã tu chỉnh
Người thụ hưởng (Beneficiary)	Nhập thông tin người thụ hưởng trên đề nghị chuyển tiền
Loại tiền (Currency)	Nhập loại tiền tệ của đề nghị chuyển tiền
Trị giá từ..đến (Amount From/ To)	Nhập khoảng trị giá của đề nghị chuyển tiền

- Người dùng có thể:
  - In kết quả tra cứu: nhấp nút  ở góc phải trên cùng.
  - Tải về kết quả tra cứu: chọn định dạng tập tin (PDF hoặc XLS) tại trường “Tải về” (Download).

### 2.3. In bản điện SWIFT đề nghị chuyển tiền

- Nhấp vào số FT cần in bản điện (trạng thái “Đã thực hiện” (Effectuated)).



- Nhấp nút “In điện SWIFT” (Print Swift Message).



## 3. Đề nghị tu chỉnh chuyển tiền

### 3.1. Đường dẫn

Chuyển tiền quốc tế → Chuyển tiền quốc tế → Tra cứu chuyển tiền.

(Overseas Funds Transfer → Overseas Funds Transfer → View Funds Transfer.

Chọn giao dịch cần tu chỉnh và chọn Đề nghị tu chỉnh điện chuyển tiền/Đề nghị khác.

CÁC YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN							
Số tham chiếu IB	Số tham chiếu FT	Trạng thái	Ngày xử lý	Loại giao dịch	Người thụ hưởng	Loại tiền	Trị giá
884230	FT20014ZPPF01	Đã thực hiện	14-01-2020		NGUYEN VO GIA CAT	CAD	10,00

Đề nghị tu chỉnh điện chuyển tiền/ Đề nghị khác

### 3.2. Tạo đề nghị tu chỉnh chuyển tiền/đề nghị khác

#### a. Nguyên tắc chung:

- Nhập thông tin liên quan đến tu chỉnh chuyển tiền T/T vào các bảng (tab) sau:
  - Nội dung tu chỉnh.
  - Thông tin khác .

- Nhập thông tin vào các trường bắt buộc (trường có dấu \*) trước khi chuyển sang bảng khác
  - Không nhập các ký tự: { } [ ] \* & % \$ # @ ! \_ ? > < (Hệ thống sẽ hiển thị cảnh báo nếu thông tin nhập không phù hợp).
  - Đề nghị tu chỉnh chuyển tiền T/T chỉ áp dụng đối với các giao dịch đã thực hiện trên Sacombank iBanking.

**b. Tạo đề nghị tu chỉnh chuyển tiền/đề nghị khác:**

- Bảng Thông tin chung: các thông tin này phải giống với thông tin trên đề nghị chuyển tiền, bao gồm:

Trường	Ghi chú
Số tham chiếu FT ( <i>FT Number</i> )	Không thể chỉnh sửa
Ngày xử lý ( <i>Processed Date</i> )	Không thể chỉnh sửa
Loại giao dịch ( <i>Transaction Type</i> )	Không thể chỉnh sửa
Số tiền ( <i>Amount</i> )	Không thể chỉnh sửa
Khách hàng ra lệnh ( <i>Ordering Customer</i> )	Không thể chỉnh sửa
Người thụ hưởng ( <i>Beneficiary</i> )	Không thể chỉnh sửa
Tài khoản thu phí ( <i>Collect charges from</i> )	Nhập nội dung cần tu chỉnh (tối đa 1750 ký tự)
Diễn giải giao dịch ( <i>Narrative</i> )	Nhập nội dung cần tu chỉnh (tối đa 1750 ký tự)

- Thông tin khác
  - Người dung có thể nhập thêm nội dung tu chỉnh/ đề nghị khác vào trường này mà trường “*diễn giải giao dịch*” không đề cập tới (tối đa 6500 ký tự).

**c. Lưu đề nghị tu chỉnh chuyển tiền**

Tương tự lưu “Đề nghị chuyển tiền”.

**d. Hoàn tất đề nghị tu chỉnh chuyển tiền**

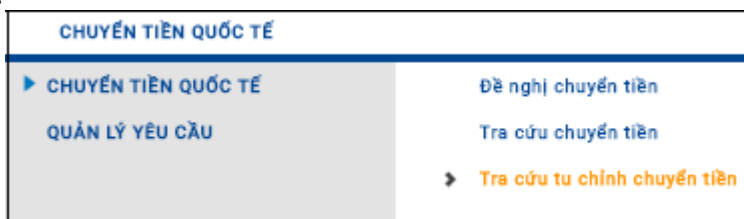
Tương tự lưu “Đề nghị chuyển tiền”, tuy nhiên, người dùng không cần xác nhận “Tôi (chúng tôi) đã đọc và đồng ý với điều khoản và điều kiện đính kèm tại đây” như Đề nghị chuyển tiền.

**4. Tra cứu tu chỉnh chuyển tiền**

**4.1. Đường dẫn**


Chuyển tiền quốc tế → Chuyển tiền quốc tế → Tra cứu tu chỉnh chuyển tiền.


(*Overseas Funds Transfer → Overseas Funds Transfer → View Amended Funds Transfer*)



**4.2. Tra cứu tu chỉnh chuyển tiền**

- Hệ thống mặc định hiển thị toàn bộ các đề nghị tu chỉnh chuyển tiền T/T đã tạo khi vào đường dẫn nêu trên.
- Tra cứu đề nghị tu chỉnh chuyển tiền dựa vào một hoặc nhiều tiêu chí bên dưới và nhấp vào nút “Tìm kiếm” (*Search*).

Tiêu chí tìm kiếm	Ghi chú
Số tham chiếu IB ( <i>IB Reference</i> )	Nhập số IB ref của đề nghị tu chỉnh chuyển tiền đã tạo
Số tham chiếu FT ( <i>FT Number</i> )	Nhập số FT của đề nghị tu chỉnh chuyển tiền sau khi đã được chuyển ra nước ngoài thành công
Từ ngày ... Đến ngày ( <i>Processed Date Range</i> )	Nhập khoảng thời gian xử lý của đề nghị tu chỉnh chuyển tiền. Lưu ý: + Nhập theo định dạng DD-MM-YYYY, hoặc + Nhấp chuột vào biểu tượng  và chọn ngày phù hợp
Diễn giải giao dịch ( <i>Status</i> )	Nhập thông tin nội dung tu chỉnh đề nghị chuyển tiền/ đề nghị khác
Người thụ hưởng ( <i>Beneficiary</i> )	Nhập thông tin người thụ của đề nghị chuyển tiền ban đầu
Loại tiền ( <i>Currency</i> )	Nhập ngoại tệ của đề nghị chuyển tiền ban đầu
Trị giá từ ... trị giá đến ( <i>Amount Range</i> )	Nhập khoảng trị giá của đề nghị chuyển tiền ban đầu

- Người dùng có thể:
  - In kết quả tra cứu : Nhấp nút  ở góc phải trên cùng.
  - Tải về kết quả tra cứu: Chọn định dạng tập tin (PDF hoặc XLS) tại trường “Tải về” (*Download*).

### 4.3. In bảng điện đề nghị tu chỉnh chuyển tiền

- Nhấp vào số FM ref cần in bản điện.
- Nhấp nút “In điện SWIFT” (*Print Swift Message*).

## 5. Quản lý các giao dịch chuyển tiền quốc tế

### 5.1. Đường dẫn

#### a. Tra cứu tất cả các yêu cầu

Chuyển tiền quốc tế → Quản lý yêu cầu → Tra cứu tất cả yêu cầu.

(*Overseas Funds Transfer → Request Management → View All Requests*)




#### b. Tra cứu các giao dịch chưa hoàn tất

Chuyển tiền quốc tế → Quản lý yêu cầu → Tra cứu yêu cầu chưa hoàn tất.

(*Overseas Funds Transfer → Request Management → View Incomplete Requests*)

### 5.2. Tra cứu giao dịch

- Hệ thống mặc định hiển thị tất cả các loại giao dịch ở tất cả các tình trạng và tất cả các loại tiền.
- Người dùng có thể tra cứu các giao dịch đã thực hiện dựa vào 1 và/hoặc nhiều tiêu chí bên dưới và nhấp nút “Tìm kiếm”:

Tiêu chí tìm kiếm	Ghi chú
Loại yêu cầu (Request Type)	Chọn trong danh sách có sẵn + Tất cả + Đề nghị chuyển tiền + Đề nghị tu chỉnh điện chuyển tiền/Đề nghị khác
Trạng thái yêu cầu (Request Status)	Chọn trong danh sách có sẵn. <b><u>Đối với chức năng Tra cứu yêu cầu chưa hoàn tất:</u></b> + Chờ chỉnh sửa: Giao dịch được trả về để chỉnh sửa + Đã lưu: Giao dịch chưa hoàn tất và được tạm lưu <b><u>Đối với chức năng Tra cứu tất cả yêu cầu:</u></b> + Tất cả: Tất cả các tình trạng + Thất bại: Giao dịch đã gửi đến Sacombank nhưng Sacombank không nhận được + Đã từ chối: Giao dịch đã hủy + Thành công: Giao dịch đã được Sacombank xử lý + Chờ ngân hàng duyệt: Giao dịch đang chờ Sacombank xét duyệt
Từ ngày ... Đến ngày (Request Date)	Nhập khoảng thời gian khởi tạo giao dịch. Lưu ý: + Nhập theo định dạng DD-MM-YYYY; hoặc + Nhấp chuột vào biểu tượng  và chọn ngày phù hợp
Số tham chiếu IB (IB Reference)	Nhập thông tin phù hợp
Khách hàng ra lệnh (Ordering Customer)	Nhập thông tin phù hợp
Người thụ hưởng (Beneficiary)	Nhập thông tin phù hợp
Số tiền (Amount)	Chọn loại tiền và nhập số tiền phù hợp

- Người dùng có thể:
  - In hoặc tải về kết quả tra cứu.
  - Xem chi tiết giao dịch bằng cách nhấp chuột vào số tham chiếu IB.

### 5.3. Xem lịch sử giao dịch

Chọn giao dịch trong bảng kết quả tra cứu → Nhấp nút “Xem lịch sử” (ngay trên màn hình Kết quả tra cứu) → Hiện thị màn hình “Xem lịch sử yêu cầu” với chi tiết: Ngày/giờ và User xử lý giao dịch, tình trạng giao dịch, ghi chú.

### 5.4. Sao chép yêu cầu

- Chọn giao dịch trong bảng kết quả tra cứu → nhấp chuột vào biểu tượng ... “Chức năng khác” → Chọn “Sao chép yêu cầu” → Hiện thị màn hình khởi tạo với các thông tin có sẵn là thông tin của giao dịch cũ.
- Chỉnh sửa thông tin để tạo giao dịch mới.

### 5.5. Chỉnh sửa/ Hủy giao dịch chưa hoàn tất

- Tra cứu giao dịch cần chỉnh sửa/hủy;
- Chọn giao dịch trong bảng kết quả tra cứu;

- Nếu chỉnh sửa giao dịch:
  - Nhấp nút “Chỉnh sửa” → Hiện thị màn hình của giao dịch cần chỉnh sửa.
  - Chỉnh sửa giao dịch.
- Nếu xóa giao dịch:
  - Nhấp nút “Hủy” → Hiện thị màn hình “Xác nhận thông tin giao dịch”.
  - Tại màn hình “Xác nhận thông tin giao dịch”.
    - + Nhập nội dung cần ghi chú vào trường “Diễn giải” (nếu cần).
    - + Nhập mã xác thực.
    - + Nhấp nút “Hủy” → Giao dịch không còn lưu trên hệ thống.

